

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã An Nhơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BXD ngày 27/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Công thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã An Nhơn và Trưởng phòng Nội vụ thị xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã An Nhơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2025 và bãi bỏ các Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND thị xã về việc ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý đô thị thị xã An Nhơn; Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của UBND thị xã về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thị xã An Nhơn.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng phòng Nội vụ thị xã, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp tỉnh (để kiểm tra);
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã ;
- CT, các PCT.UBND thị xã;
- Ban Tổ chức Thị ủy;
- Lưu: VT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Tùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



QUY ĐỊNH

**Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã An Nhơn**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **05** /2025/QĐ-UBND
ngày **20** / **02**/2025 của UBND thị xã An Nhơn)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã An Nhơn có chức năng tham mưu, giúp UBND thị xã thực hiện công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực: công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; thương mại - dịch vụ; Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp (bao gồm: Cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sĩ; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng trên địa bàn thị xã theo quy định của pháp luật; giao thông vận tải và các lĩnh vực khác được giao theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thị xã, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Xây dựng và Sở Công Thương.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã

a) Trình Ủy ban nhân dân thị xã dự thảo Quyết định; Quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hằng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; dự thảo văn bản Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã dự thảo các văn bản về lĩnh vực Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã theo phân công.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao; theo dõi thi hành pháp luật.

3. Giúp UBND thị xã thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định và đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã theo quy định của pháp luật và theo phân công của UBND thị xã.

4. Giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý nhà nước đối với các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thị xã thuộc các lĩnh vực quản lý của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã theo quy định của pháp luật.

5. Quản lý nhà nước trên lĩnh vực Công thương

a) Tổ chức, hướng dẫn và thực hiện chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân đầu tư phát triển công nghiệp, mở rộng sản xuất - kinh doanh; tổ chức các hoạt động dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp thông tin, xúc tiến thương mại và đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ sở sản xuất - kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương. Thực hiện các chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại, xây dựng và phát triển thương hiệu trên địa bàn theo phân công của các cấp có thẩm quyền.

b) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã

- Đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã theo phân cấp, quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã theo quy định;

- Đề xuất xây dựng phương án phát triển, thành lập, mở rộng cụm công nghiệp trên địa bàn;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác thu hồi đất, thuê đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, nhà ở công nhân, thủ tục triển khai đầu tư vào cụm công nghiệp.

- Đầu mối tiếp nhận, giải quyết hoặc phối hợp, đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư vào trong cụm công nghiệp (gồm: Thu hồi đất, cho thuê đất, cấp giấy phép xây dựng, chấp thuận phương án phòng cháy, chữa cháy, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường) theo quy định, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và ủy quyền của Ủy ban nhân dân thị xã.

- Đầu tư hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài cụm công nghiệp; phê duyệt, thực hiện kế hoạch di dời doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Kiểm tra, đánh giá việc chấp hành pháp luật, chính sách về cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

c) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã về xây dựng, trình ban hành kế hoạch khuyến công phù hợp quy định pháp luật và điều kiện của địa phương; tham mưu cấp thẩm quyền bảo đảm nguồn vốn từ ngân sách địa phương để tổ chức khuyến công trên địa bàn.

d) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thị xã trong việc thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ người tiêu dùng theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý nhà nước trên lĩnh vực xây dựng

a) Tham mưu, giúp cho Ủy ban nhân dân thị xã trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ các lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện lập quy chế quản lý kiến trúc, Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị theo phân công, phân cấp và ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng công trình và kiểm tra việc xây dựng công trình theo giấy phép được cấp trên địa bàn thị xã theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

d) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị xã lập chương trình phát triển đô thị; phối hợp trong quá trình lập, thẩm định chương trình phát triển đô thị.

đ) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện việc cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

e) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị xã quản lý về nghĩa trang theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

f) Tổ chức thực hiện việc giao nộp và lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thị xã theo quy định của pháp luật.

g) Tổ chức lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thị xã phê duyệt, hoặc tổ chức lập để Ủy ban nhân dân thị xã trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng trên địa bàn thị xã theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế, dự toán xây dựng công trình theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

i) Tổ chức thực hiện lập quy chế quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc đô thị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thị xã trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

k) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng các công trình theo quy chế quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức công bố, công khai các quy chế quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc đô thị; cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, kiến trúc; quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng trên địa bàn thị xã theo phân cấp.

l) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, duy tu, bảo trì, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn thị xã theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thị xã.

m) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị xã trong việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về nhà ở và công sở; quản lý quỹ nhà ở và quyền quản lý sử dụng công sở trên địa bàn thị xã theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; tổ chức thực hiện công tác điều tra, thống kê, đánh giá định kỳ về nhà ở, công sở và thị trường bất động sản trên địa bàn thị xã.

7. Quản lý nhà nước trên lĩnh vực giao thông vận tải

a) Trình UBND thị xã dự thảo chương trình, giải pháp huy động, phối hợp liên ngành trong thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn. Các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân thị xã về phân loại đường xã theo quy định của pháp luật. Dự thảo các văn bản về giao thông vận tải thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân công.

b) Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường sắt đô thị, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác do thị xã chịu trách nhiệm quản lý.

c) Quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d) Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông, lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải tỏa lấn chiếm hành lang an toàn giao thông trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Xây dựng và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã.

đ) Làm nhiệm vụ thành viên Ban An toàn giao thông thị xã; phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai hoạt động tìm kiếm cứu nạn đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và hàng không xảy ra trên địa bàn thị xã.

e) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về giao thông vận tải cho cán bộ, công chức xã, phường trên địa bàn.

8. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã cho cán bộ, công chức xã, phường theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của địa phương.

9. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã.

10. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quy định của UBND thị xã và Sở Công thương, Sở Xây dựng.

11. Kiểm tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của UBND thị xã.

12. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã theo quy định của pháp luật, theo phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

13. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã thị xã theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã

a) Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã An Nhơn có Trưởng phòng và không quá 02 Phó trưởng phòng.

b) Trưởng phòng là người đứng đầu Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

c) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng phòng phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm thay Trưởng phòng điều hành các hoạt động của Phòng.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức và thực hiện chế độ, chính sách khác

đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định theo quy định.

2. Công chức chuyên môn

a) Việc bố trí công tác cho công chức phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức theo quy định.

b) Nhiệm vụ cụ thể của công chức do Trưởng phòng phân công, bảo đảm trình độ, năng lực, sở trường và phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định trong tổng biên chế công chức của thị xã đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí theo quy định của pháp luật.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã An Nhơn làm việc theo chế độ thủ trưởng

a) Trưởng phòng phụ trách chung, điều hành các hoạt động của Phòng và một số lĩnh vực công tác trọng tâm. Các Phó trưởng phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công.

b) Phó trưởng phòng khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó trưởng phòng khác, thì chủ động trao đổi ý kiến để thống nhất cách giải quyết, chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với Phó trưởng phòng khác hoặc vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết.

c) Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu công chức giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền đã phân công cho Phó Trưởng phòng thì yêu cầu đó phải được thực hiện nhưng công chức phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác

Trên cơ sở đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết, Quyết định của Thị ủy, HĐND, Quyết định của UBND thị xã và chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng phòng có trách nhiệm xây dựng chương trình kế hoạch công tác cụ thể để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Giải quyết công việc.

a) Những công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng thì giải quyết theo đúng thời gian quy định. Trường hợp không xử lý được hoặc không thuộc thẩm quyền thì phải trả lời rõ lý do cho tổ chức và công dân biết bằng văn bản.

b) Những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã thì Trưởng phòng phải có văn bản đề xuất trình UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã quyết định. Nếu công việc có liên quan nhiều ngành, nhiều cấp thì Phòng chủ trì, phối hợp trao đổi ý kiến thông nhất bằng văn bản với các ngành, các cấp có liên quan trước khi trình UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã quyết định.

4. Chế độ ban hành văn bản

a) Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã: Trưởng phòng có trách nhiệm dự thảo và chuyển cho Văn phòng HĐND&UBND thị xã để kiểm tra và trình Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã ký, ban hành.

b) Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Phòng: Việc xử lý và ban hành văn bản thực hiện theo quy định hiện hành về công tác văn thư, lưu trữ và do Trưởng phòng chịu trách nhiệm. Các Phó trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền ký thay phải chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng.

5. Chế độ báo cáo

a) Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm, Trưởng phòng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của Phòng với UBND thị xã, các Sở theo định kỳ và đột xuất đảm bảo đúng thời gian quy định.

b) Khi có vấn đề đột xuất nảy sinh vượt quá thẩm quyền thì Trưởng phòng phải báo cáo ngay với người có thẩm quyền, cấp có thẩm quyền để xem xét, chỉ đạo và xử lý kịp thời.

c) Khi đi công tác ngoài thị xã, ngoài tỉnh thì Trưởng phòng phải báo cáo với Chủ tịch thị xã biết; trường hợp đột xuất phải báo cáo ngay trước khi đi công tác để Chủ tịch UBND thị xã cho ý kiến.

Điều 6. Chế độ sinh hoạt, hội họp

1. Hàng tuần, lãnh đạo Phòng họp giao ban 1 lần vào cuối tuần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ đã phân công, phổ biến nhiệm vụ mới và triển khai kế hoạch công tác của tuần sau. Sau khi giao ban, lãnh đạo Phòng trực tiếp phụ trách các bộ phận công chức họp để đánh giá công việc, bàn biện pháp triển khai công tác.

2. Mỗi tháng họp toàn thể cán bộ, công chức 1 lần trước ngày 20 hàng tháng.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Xây dựng, Sở Công thương

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã An Nhơn chịu sự hướng dẫn, kiểm tra và thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở; thực hiện việc báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và đột xuất theo yêu cầu lãnh đạo các Sở.

2. Đối với UBND thị xã

Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của UBND thị xã về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng; Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch và Phó Chủ tịch phụ trách khối; thường xuyên báo cáo với UBND thị xã về nội dung công tác của Phòng và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc UBND thị xã

Thực hiện mối quan hệ phối hợp, theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị của thị xã. Trong trường hợp Phòng chủ trì, phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa thống nhất với ý kiến của thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị trình Chủ tịch UBND thị xã xem xét, quyết định.

4. Đối với Ủy ban Mặt trận, các đoàn thể của thị xã, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành và các tổ chức xã hội khác

a) Phối hợp tổ chức vận động công chức tham gia các phong trào thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

b) Khi có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm giải quyết hoặc trình UBND thị xã giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

5. Đối với UBND xã, phường

a) Phối hợp hỗ trợ và tạo điều kiện để UBND xã, phường thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

b) Hướng dẫn cán bộ, công chức xã, phường về chuyên môn, nghiệp vụ công tác do Phòng quản lý.

6. Đối với Chi bộ, Công đoàn cơ sở

a) Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chịu sự lãnh đạo của Chi bộ về công tác chính trị, tư tưởng; tổ chức đạo đức và thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan; chấp hành sự kiểm tra, giám sát của Chi bộ trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Thủ trưởng cơ quan phối hợp với lãnh đạo công đoàn cơ sở tổ chức vận động công chức, đoàn viên công đoàn thực hiện tốt nhiệm vụ công tác được giao, đồng thời thực hiện các chế độ, chính sách cho đoàn viên công đoàn.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Căn cứ Quy định này, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cho công chức chuyên môn của phòng; theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện quy chế, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình thực hiện Quy định nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có sự thay đổi, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thị xã kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./. *Klein*